

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 55/2023/TLST- HNGĐ ngày 05 tháng 5 năm 2023 giữa:

- Nguyên đơn: Anh Lê Sỹ T, sinh năm 1993.

Trú tại: Thôn 1, Xã T S, huyện A S, tỉnh N A.

- Bị đơn: Chị Nguyễn Thị Qu, sinh năm 1990.

Trú tại: Khố T Ph, phường Qu Ph, thị xã H M, tỉnh N A.

Căn cứ vào Điều 212; Điều 213, Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 55, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 của luật hôn nhân và gia đình; Điều 26, Điều 27 của nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 15 tháng 5 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 15 tháng 5 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa Anh Lê Sỹ T và Chị Nguyễn Thị Qu.

2. Về quan hệ con chung: Giao con chung là cháu Nguyễn Sỹ Minh Đ, (Giới tính: Nam), sinh ngày 24/01/2016 cho Anh T trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng và giao con chung là cháu Nguyễn Sỹ Quốc H, (Giới tính: Nam), sinh ngày 03/6/2019 cho chị Qu trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng; Anh T, chị Qu không phải cấp dưỡng nuôi con chung cho nhau.

Anh Lê Sỹ T, Chị Nguyễn Thị Qu người không trực tiếp nuôi con chung có quyền thăm nom, chăm sóc các con

chung mà không ai được ngăn cấm, cản trở.

Vì lợi ích của các con chung các bên có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con chung và yêu cầu thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung.

3. Về quan hệ tài sản và nợ: Anh Lê Sỹ T và Chị Nguyễn Thị Qu tự thỏa thuận phân chia không yêu cầu Tòa án giải quyết.

4. Về án phí: Anh Lê Sỹ T thỏa thuận chịu 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm nhưng được tính trừ trong số tiền 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí Anh T đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự thị xã H M, tỉnh N A theo biên lai nộp tiền số: 0003739 ngày 26/4/2023. Hoàn trả cho Anh T 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí.

5. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND thị xã H M;
- VKSND tỉnh N A;
- TAND tỉnh N A;
- Chi cục THA thị xã H M;
- UBND xã T S, h.A S, NA(nơi ĐKKH).

THẨM PHÁN

Nguyễn Hữu Huy